

Số: 45/2025/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 225/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Kỳ Minh

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở, tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động khuyến nông và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm hướng dẫn, hỗ trợ sản xuất nông lâm ngư nghiệp, nâng cao nhận thức cộng đồng trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về khuyến nông, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; đồng thời phối hợp với các đơn vị chuyên ngành trực thuộc Sở để tham mưu xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật để áp dụng chung cho các chương trình, mô hình, dự án trên toàn địa bàn thành phố.

3. Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo

a) Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo khuyến nông, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

b) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, chính sách, pháp luật. Tập huấn kỹ thuật, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, kinh tế, thị trường, phòng chống và giảm nhẹ

thiệt hại do thiên tai, dịch hại, bảo vệ môi trường cho các địa phương, đơn vị, các tổ chức, cá nhân và các đối tượng chuyển giao công nghệ theo quy định.

c) Tham gia đào tạo tay nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo quy định pháp luật.

4. Thông tin tuyên truyền

a) Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến nông, nông nghiệp, nông dân, nông thôn, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường.

b) Thông tin thị trường, giá cả nông sản, vật tư nông nghiệp, lịch nông vụ, phòng chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, dịch hại và bảo vệ môi trường.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương thực hiện Đề án nâng cao nhận thức rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; các chương trình, dự án, đề án phối hợp về công tác khuyến nông và phòng chống thiên tai.

5. Về xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Xây dựng mô hình trình diễn áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của sản xuất và định hướng phát triển của ngành.

b) Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, phổ biến mô hình, quy trình sản xuất, điển hình tiên tiến trong hoạt động khuyến nông, nông nghiệp, nông thôn, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường.

c) Nhân rộng các mô hình trình diễn theo nhu cầu của sản xuất, thị trường và định hướng phát triển của ngành, địa phương.

d) Thực nghiệm, thử nghiệm những đối tượng cây trồng, vật nuôi, công nghệ kỹ thuật mới.

đ) Nghiên cứu, tuyển chọn, tiếp nhận ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ sản xuất giống mới, triển khai thực hiện các đề án, đề tài khoa học về phát triển giống mới phục vụ công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi và phát triển sản xuất nông nghiệp của thành phố.

e) Tiếp nhận, xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng an toàn trước thiên tai.

6. Tư vấn và dịch vụ khuyến nông phù hợp với quy định của pháp luật

Thực hiện các hoạt động tư vấn và dịch vụ khuyến nông về liên kết sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ, xúc tiến thị trường, xây dựng thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm, kinh doanh nông nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế và hợp tác công tư thu hút các nguồn lực tham gia hoạt động khuyến nông, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; các chương trình hợp tác về khuyến nông, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực

nông nghiệp từ nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài; trao đổi kinh nghiệm khuyến nông, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai và khoa học công nghệ với các tổ chức, chuyên gia quốc tế theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực, trình độ cho người làm công tác khuyến nông, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai thông qua các chương trình hợp tác quốc tế và chương trình khảo sát học tập nước ngoài.

8. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống thiên tai dịch bệnh, tại địa phương.

9. Tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; chương trình phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn và các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ môi trường, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính được giao theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông

a) Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành về cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông thành phố Đà Nẵng thực hiện theo quy định và phân cấp quản lý.

2. Các phòng, trại (tương đương) thuộc Trung tâm Khuyến nông

a) Phòng Hành chính – Tổng hợp.

b) Phòng Thông tin – Đào tạo.

c) Phòng Kỹ thuật.

d) Phòng Thích ứng và giảm nhẹ thiên tai.

đ) Trại thực nghiệm Nông nghiệp Hòa Khương.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Căn cứ quy định pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm

quyền về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; Trung tâm lập kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước hằng năm, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Việc phân bổ số lượng người làm việc giữa các phòng, trại thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng, trại thuộc Trung tâm; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng, trại thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định và phân cấp quản lý.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.